**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Môn: Ngữ văn lớp 10**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC** | **5,0** |
|  | 1 | Những từ ngữ, hình ảnh được lấy từ chất liệu văn học dân gian là:  + “Rằng cô Tấm cũng về làm hoàng hậu” sử dụng chất liệu cổ tích “Tấm cám”  + “Cây khế chua có đại bàng đến đậu” – sử dụng cổ tích “Ăn khế trả vàng”.  + “Hoa của đất” – chất liệu tục ngữ “Người ta hoa đất” | 1,0 |
|  | 2 | “Đất đai cỗi cằn thì người sẽ nở hoa”, ý câu thơ muốn nói thiên nhiên khắc nghiệt, điều kiện tự nhiên không cho phép không phải là cản trở mà ngược lại, là thử thách để con người khẳng định mình. Con người nở hoa là con người đạt được thành quả, con người thành công sau rất nhiều thử thách. | 1,0 |
|  | 3 | Những chất liệu dân gian khắc họa hình tượng Đất nước trong đoạn trích gợi suy nghĩ về tìn yêu quê hương đất nước như:  + Truyện cổ tích nhằm phản ánh các mối quan hệ xã hội, gửi gắm tinh thần lạc quan, cái thiện luôn chiến thắng cái ác…truyền thống nhân văn, nhân đạo sâu sắc của người Việt Nam.  + Những khát vọng của, ước mơ của con người thể hiện khát vọng, tình yêu phát triển quê hương, vươn tới đỉnh cao con người Việt Nam  + Khơi gợi ý chí, động lực phát triển đất nước… | 1,5 |
|  | 4 | Thông điệp:  + Ca ngợi niềm tin và sức sống của con người Việt Nam.  +  Tình cảm yêu mến, ngợi ca, trân trọng, tự hào về những đạo lí, phẩm chất tốt đẹp của dân tộc… của tác giả.  + Bông hoa nở trên đất đai cỗi cằn cho ta thấy được sức sống mạnh mẽ, sức trỗi dậy mãnh liệt của nó-> Ẩn dụ chỉ sức mạnh của con người vượt lên trên nghịch cảnh. Con người chính là loài hoa đẹp nhất, rực rỡ nhất, đáng trân trọng nhất… | 1,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **5,0** |
|  |  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề nghị luận, thân bài triển khai được vấn đề nghị luận, kết bài khái quát được vấn đề nghị | 0,25 |
|  |  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* sức mạnh niềm tin của giới trẻ hiện nay.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm.*  *- Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.* | 0,5 |
|  |  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới:  - Văn bản nói đến những thử thách của tuổi trẻ và khuyên tuổi trẻ cần có niềm tin trong cuộc sống.  - Giải thích: niềm tin là thứ bạn cảm nhận, tin tưởng vào một điều gì đó và mong muốn nó sẽ xảy ra theo cách mà bạn suy nghĩ.  - Phân tích, đánh giá, bàn bạc: Đứng trước những khó khăn, thử thách trong cuộc đời, chúng ta thường nản lòng, chùn bước. Niềm tin có ý nghĩa rất quan trọng trong cuộc sống của mỗi con người.  + Niềm tin sẽ giúp ta mạnh mẽ, bản lĩnh để vượt qua tất cả.  + Niềm tin là động lực giúp bạn hoàn thành những mong muốn, dự định và đạt được mục tiêu của mình. Nó có thể định hướng và quyết định những hành động đúng đắn của bạn.  + Niềm tin tạo ra năng lượng tích cực giúp bạn xóa bỏ những rào cản, tăng lòng nhiệt huyết, phát huy những năng lực và hành động khác của bản thân*.*  - Phê phán những người sống thiếu niềm tin: thường cảm giác bất an lo lắng, thiếu năng lượng, thiếu nỗ lực khiến bản thân buông xuôi.  - Bài học: Không có niềm tin thì cuộc sống sẽ vô nghĩa. Vì vậy, cần có niềm tin và hy vọng bạn sẽ thành công và hạnh phúc. Trước khi tin vào điều gì đó thì hãy tin vào chính bạn. | **3,5** |
|  |  |  |
|  |  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
|  |  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |
| **I+II** |  |  | **10** |